

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2026/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi tổ chức thực hiện
công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 143/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 333/TTr-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Báo cáo thẩm tra số 505/BC-HĐND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Các mức chi khác liên quan đến tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP không được

quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng có nguồn quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài được quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

1. Chi tiền công nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước:

a) Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: 200.000 đồng/thành viên/hồ sơ;

b) Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân các xã, phường: 150.000 đồng/thành viên/hồ sơ.

2. Chi tiền công nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước”:

a) Các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng và thành viên Hội đồng tỉnh được phân công phản biện: 560.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 800.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm;

b) Các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng và thành viên Hội đồng được phân công phản biện của Hội đồng các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân các xã, phường: 420.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 600.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm.

3. Chi tiền công hợp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP:

a) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: chủ trì cuộc họp: 800.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 1.200.000 đồng/người/buổi); thành viên Hội đồng: 400.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 800.000 đồng/người/buổi); người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 240.000 đồng/người/buổi;

b) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; Ủy ban nhân dân các xã, phường: chủ trì cuộc họp: 600.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 900.000 đồng/người/buổi); thành viên Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 600.000 đồng/người/buổi); người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 180.000 đồng/người/buổi.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bảo đảm từ Quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 7 năm 2026.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XIX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ1, TH2.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh